

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

HỒ SƠ MẪU THUỘC LĨNH VỰC

ĐẤT ĐAI

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ

TẶNG CHO QSDĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Hôm nay, ngày 18 tháng 06 năm 2019. Tại UBND xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, chúng tôi gồm có:

BÊN TẶNG CHO QSDĐ (sau đây gọi là bên A):

Ông/Bà : **TRẦN DUY CHỨC**

Sinh năm : 1940

Chứng minh nhân dân số : 272 274 494, cấp ngày 22/11/2008, tại Công an tỉnh Đồng Nai.

Cùng vợ là :

Bà : **TRẦN THỊ TÂN**

Sinh năm : 1945

Chứng minh nhân dân số : 272 274 495, cấp ngày 16/2/2012, tại Công an tỉnh Đồng Nai.

Cùng ngụ tại : Tổ 3, ấp Suối Quýt, xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

BÊN NHẬN TẶNG CHO QSDĐ (sau đây gọi là bên B):

Ông/Bà : **TRẦN DUY LẬP**

Sinh năm : 1967

Chứng minh nhân dân số : 271 442 411, cấp ngày 20/12/2012, tại Công an tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên hệ : Tổ 3, ấp Suối Quýt, xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Cha Mẹ đồng ý thực hiện việc tặng cho quyền sử dụng đất cho con ruột theo các thoả thuận sau đây:

**ĐIỀU 1
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẶNG CHO**

Thừa đất:

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **CC 673056** do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 21/03/2016, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: **CS 02204**, là thửa đất thuộc quyền sử dụng đất của Bên A, cụ thể:

- Thừa đất số : **140**

- Số tờ bản đồ : **17**

- Địa chỉ : **xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.**

- Diện tích : **1669,0 (bằng chữ: một nghìn sáu trăm sáu mươi chín**

phẩy không mét vuông)

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Bên A

Bên B

- Trong đó: Diện tích được cấp: 1669,0m²; Không được cấp: 0,0m²
- Hình thức sử dụng : Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng : Đất ở tại nông thôn 300 m²
Đất trồng cây hằng năm khác 1369,0 m²
- Thời hạn sử dụng đất : Đất ở : lâu dài
Đất trồng cây hằng năm khác đến ngày 30/11/2019
- Nguồn gốc sử dụng :

Công nhận quyền sử dụng đất, như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300 m²
Công nhận quyền sử dụng đất, như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1369,0 m²

ĐIỀU 2 VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ chuyển giao đất đúng như đã thỏa thuận tại điều 01 hợp đồng này cho bên B tại thời điểm: Hợp đồng này được chứng thực.
2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật; bên A có nghĩa vụ cùng với bên B hoàn tất các thủ tục đăng ký đó.

ĐIỀU 3 NỘP THUẾ VÀ LỆ PHÍ

Thuế và lệ phí liên quan đến việc tặng cho quyền sử dụng đất theo hợp đồng này do bên B chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 4 PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

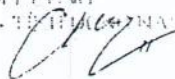
ĐIỀU 5 CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- 1.1 Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 1.2 Thửa đất thuộc trường hợp được tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;
- 1.3 Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:
 - a) Thửa đất không có tranh chấp;
 - b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;
- 1.4 Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 1.5 Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:







- 2.1 Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
2.2 Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 01 của hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;
2.3 Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
2.4 Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong hợp đồng này.

ĐIỀU 6

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

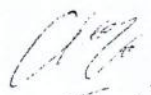
Hai Bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này.

Các bên tham gia giao kết hợp đồng đã đọc lại hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong hợp đồng và ký vào hợp đồng này tại Ủy Ban nhân dân xã Cẩm Đường.

Hợp đồng này có giá trị thực hiện kể từ thời điểm Ủy Ban nhân dân xã chứng thực và có hiệu lực kể từ thời điểm được đăng ký tại Văn phòng đăng ký đất đai.

Hợp đồng này lập thành 04 (bốn) bản chính, mỗi bản chính gồm 03 tờ 04 trang, (kể cả trang lời chứng) bên tặng cho giữ 01 bản chính, bên được tặng giữ 01 bản chính, cơ quan đăng ký giữ 01 bản chính, lưu tại Ủy Ban nhân dân xã Cẩm Đường 01 bản chính.

Bên A
Bên tặng cho
Quyền sử dụng đất
(Ký và ghi họ tên)


Trần Duy Chính

Trần
Trần Duy Chính

Bên B
Bên nhận tặng cho
Quyền sử dụng đất
(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Duy Chính

**LỜI CHỨNG CỦA CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM ĐƯỜNG**

Ngày 18 tháng 06 năm 2019 (bằng chữ : ngày mười tám, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm mười chín).

Tại UBND xã Cẩm Đường, tôi : *Đoàn Văn Trinh*

Là Chủ tịch UBND xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

CHỨNG THỰC

Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

BÊN TẶNG CHO QSDĐ :

Ông/Bà : **TRẦN DUY CHỨC**

Chứng minh nhân dân số : 272 274 494, cấp ngày 22/11/2008, tại Công an tỉnh Đồng Nai.

Cùng vợ là :

Bà : **TRẦN THỊ TÂN**

Chứng minh nhân dân số : 272 274 495, cấp ngày 16/2/2012, tại Công an tỉnh Đồng Nai.

BÊN NHẬN TẶNG CHO QSDĐ:

Ông/Bà : **TRẦN DUY LẬP**

Chứng minh nhân dân số : 271 442 411, cấp ngày 20/12/2012, tại Công an tỉnh Đồng Nai.

Tại thời điểm giao kết :

- Các bên tham gia hợp đồng tặng cho đã cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của hợp đồng tặng cho.

- Tại thời điểm chứng thực, các bên tham gia hợp đồng tặng cho minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình; tự nguyện thỏa thuận giao kết hợp đồng và đã ký vào hợp đồng, giao dịch này trước mặt tôi.

Hợp đồng này được lập thành : 04 bản chính (mỗi bản chính gồm : 03 tờ, 04 trang kể cả lời chứng của Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND xã Cẩm Đường), cấp cho:

+ Bên A : 01 bản chính; Bên B : 02 bản chính;

Lưu tại UBND xã Cẩm Đường 01 (một) bản chính.

Số chứng thực 177 quyền số 01/2019 - SCT/HĐ,GD

Ngày 18 tháng 06 năm 2019

**KT.CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Trinh

PHIẾU TRÌNH DUYỆT

Hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Chính trang 4)

- Người chuyển nhượng QSD Đất: Ông Trần Duy Chức và Bà Trần Thị Tân
- Người nhận chuyển nhượng QSD Đất: Ông Trần Duy Lập
- Vị trí thửa đất xã (thị trấn): xã Cẩm Đường
- Hợp đồng chuyển nhượng số: 177 Quyền số 01-SCT/HĐ,GD được UBND xã Cẩm Đường chứng thực ngày 18/06/2019.
- ❖ Tổng diện tích nhận chuyển nhượng: 1669 m²
 - ❖ Loại đất: ONT: 300 m² + CLN: 1369 m²
 - ❖ Thuộc thửa số: 140
 - ❖ Tờ bản đồ số: 17
 - ❖ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 673056 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 21/03/2016.
- Quy hoạch sử dụng đất: Đất ở nông thôn.
- Ý kiến đề xuất: Hồ sơ đủ điều kiện. Có đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất đề nghị sử dụng lại giấy CNQSD đất đã cấp (chính trang 4).
- . Kính trình lãnh đạo xem xét, giải quyết.
- Ý kiến của lãnh đạo :

Thống nhất nội dung đề xuất

Nơi nhận:

- Lưu hồ sơ CQ.

GIÁM ĐỐC. Triệu

CHÍNH HÀNH
LONG THÀNH

Huỳnh Thế Lữ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi : VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI – CN LONG THÀNH

BẢN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng,
thống nhất với giấy tờ xuất trình

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số Quyền

Ngày 19/6/2019

Người nhận hồ sơ

(Ký và ghi rõ họ, tên)

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất

Ông (bà) : TRẦN DUY LẬP Năm sinh : 1967

CMND : 271.142.141 Ngày cấp : 20/12/2012 Nơi cấp : ĐÔNG NAI

Địa chỉ : 18/3 ấp SƯỞI QUÝT, xã CẨM ĐƯỜNG, LONG THÀNH, ĐÔNG NAI

Ông (bà) : Năm sinh :

CMND : Ngày cấp : Nơi cấp :

Địa chỉ ⁽¹⁾ :

2. Giấy chứng nhận đã cấp

2.1 Số vào sổ cấp GCN : CS.02204 ; 2.2. Số phát hành GCN : CC 673.056 ;

2.3. Ngày cấp GCN : 11/10/2016 ;

3. Nội dung biến động về :

3.1. Nội dung trên GCN trước khi biến động:

TRẦN DUY CHU

TRẦN DU TÂN

3.2. Nội dung sau khi biến động:

TRẦN DUY LẬP

4. Lý do biến động :

TAMÁ CHO

5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất đăng ký biến động

6. Giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi kèm theo đơn này gồm có :

- Giấy chứng nhận đã cấp;

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....L.T., ngày tháng năm 2019.

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ, tên, đóng dấu nếu có)

Trần Duy Lập

II - XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN LẤP XÃ

(Đối với hộ gia đình, cá nhân đề nghị được tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp khi hết hạn sử dụng)

Ngày tháng năm

Công chức địa chính

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

TM. Ủy ban nhân dân

Chủ tịch

(Ký tên, đóng dấu)

III - Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Ngày tháng năm

Người kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Ngày tháng năm

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

IV - Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Chỉ ghi ý kiến đối với trường hợp gia hạn sử dụng đất)

Ngày tháng năm

Người kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Ngày tháng năm

Thủ trưởng cơ quan

(Ký tên, đóng dấu)

(1) Khai theo đúng tên và địa chỉ như trên GCN đã cấp, trường hợp có thay đổi tên thì ghi cả thông tin trước và sau khi thay đổi và nộp giấy tờ chứng minh sự thay đổi.

Chú ý : Mẫu đơn này sử dụng trong các trường hợp : chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất; từ hình thức thuê đất trả tiền một lần sang hình thức thuê đất trả tiền hàng năm; chuyển mục đích sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất; đổi tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thông tin về giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân; thay đổi địa chỉ; giảm diện tích thửa đất do sai lỗi tự nhiên; thay đổi hạn chế quyền; thay đổi về nghĩa vụ tài chính về đất đai; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận, đính chính giấy chứng nhận.



TRANG BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN

Thửa đất số: 140

Tờ bản đồ số: 17

Số phát hành GCN: CC 673056

Số vào sổ cấp GCN: CS 02204

Trang bổ sung này luôn phải đính kèm Giấy chứng nhận mới có giá trị pháp lý

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
01/11/2016-Thế chấp bằng quyền sử dụng đất tại NHNo & PTNT Việt Nam Chi Nhánh Huyện Long Thành Đồng Nai-PGD Bình Sơn theo hồ sơ số 000891.TC.001.	 <i>Lê Quốc Đạt</i>
26/10/2017-Xóa nội dung đăng ký thế chấp ngày 01/11/2016 theo hồ sơ số 000891.XC.010.	 <i>Lê Quốc Đạt</i>
27/10/2017-Thế chấp bằng quyền sử dụng đất tại NHNo & PTNT Việt Nam Chi Nhánh Huyện Long Thành Đồng Nai-PGD Bình Sơn theo hồ sơ số 000891.TC.011.	 <i>Lê Quốc Đạt</i>
16/10/2018-Thay đổi tên bên nhận thế chấp theo tên mới là Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam-Chi nhánh Nam Đồng Nai-PGD Bình Sơn (tên cũ là Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam-Chi nhánh huyện Long Thành Đồng Nai-PGD Bình Sơn) theo đơn yêu cầu đăng ký thay đổi nội dung thế chấp, ngày 16/10/2018	 <i>Lê Quốc Đạt</i>
16/10/2018-Xóa nội dung đăng ký thế chấp ngày 26/10/2017 theo hồ sơ số 000891.XC.012.	 <i>Lê Quốc Đạt</i>

Trang bổ sung số:

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

27/06/2019 Tặng cho cho ông Trần Duy Lập, năm sinh 1967, CMND số 271442411, địa chỉ: tổ 3, ấp Suối Quýt, xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; theo hồ sơ số 000891.TA.013.

Huỳnh Thổ Lữ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
Ông: Trần Duy Chức

Năm sinh 1940, CMND số 272274494

Bà: Trần Thị Tân

Năm sinh 1945, CMND số 272274495

Địa chỉ thường trú: ấp Suối Quýt, xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2640115011567

CC 673056

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 140 Tờ bản đồ số: 17
b) Địa chỉ: xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
c) Diện tích: 1669,0m², (bằng chữ: một nghìn sáu trăm sáu mươi chín phẩy không mét vuông)
Trong đó: Diện tích được cấp: 1669,0m², Không được cấp: 0,0m²
d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
đ) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 300,0m²
Đất trồng cây hàng năm khác 1369,0m²;
e) Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài.
Đất trồng cây hàng năm khác: Đến ngày 30/11/2019
g) Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300,0m²
Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1369,0m²

2. Nhà ở: -/-

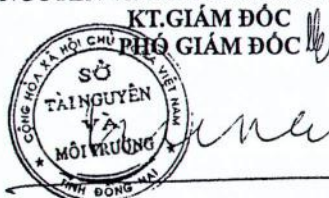
3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú:

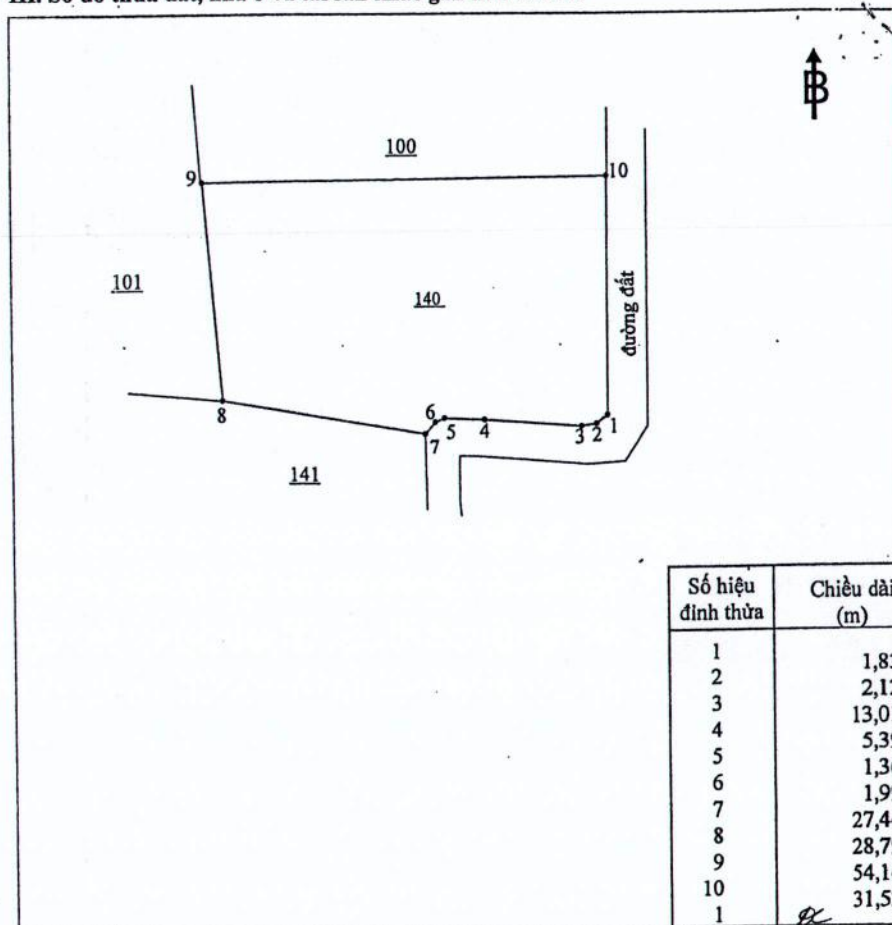
Đồng Nai, ngày 21... tháng 5... năm 2016
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI



Số vào sổ cấp GCN: CS...02204...

Nguyễn Ngọc Hưng

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỤC THUẾ TỈNH ĐỒNG NAI
CCT HUYỆN LONG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: LTB1971315-TK0020473/TB-CCT

Long Thành, ngày 30 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ NHÀ, ĐẤT

Căn cứ hồ sơ và Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số: 8915 ngày 25/06/2019 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, hoặc căn cứ hồ sơ của người nộp lệ phí trước bạ, CCT Huyện Long Thành thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất như sau:

I. ĐỊNH DANH VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ

1. Tên chủ tài sản: **Trần Duy Lập**
2. Mã số thuế (nếu có): **8182133775**
3. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền LPTB: **Tổ 3, ấp Suối Quýt, Xã Cẩm Đường, Huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai**
4. Đại lý thuế (nếu có):
5. Mã số thuế:
6. Địa chỉ:

II. ĐẶC ĐIỂM TÀI SẢN

1. Thửa đất số: **140** Tờ bản đồ số: **17**
Số nhà: **Đường phố: Cẩm Đường**
Thôn (ấp, bản, phum, sóc): **Xã (phường): Xã Cẩm Đường**
2. Loại đất: **Đất trồng cây lâu năm; Đất ở nông thôn**
3. Loại đường/khu vực:
Đất trồng cây lâu năm/Các xã: An Phước, Tam An, Long Đức, Lộc An, Long An, Long Phước, Phước Thái, Phước Bình, Bình Sơn, Suối Trầu, Cẩm Đường; Đường vào KDC Suối Quýt (ngã 3 Suối Quýt đến ranh Hồ Cầu Mới - xã Cẩm Đường)/Đường vào KDC Suối Quýt (ngã 3 Suối Quýt đến ranh Hồ Cầu Mới - xã Cẩm Đường)
4. Vị trí (1, 2, 3, 4...): **Vị trí 4**
5. Cấp nhà: **Loại nhà:**
6. Hạng nhà:
7. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:
8. Diện tích nhà, đất tính lệ phí trước bạ (m²)
8.1 Đất: **1.369; 300**
8.2 Nhà (m² sàn nhà):
9. Đơn giá một mét vuông sàn nhà, đất tính lệ phí trước bạ (đồng/m²)
9.1 Đất: **175.000; 256.000**
9.2 Nhà (theo giá xây dựng mới):

III. LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ DO CƠ QUAN THUẾ TÍNH

1. Tổng giá trị nhà, đất tính lệ phí trước bạ (đồng): **316.375.000**
1.1. Đất (8.1 x 9.1): **316.375.000**
1.2. Nhà (7 x 8.2 x 9.2):

2. Số tiền lệ phí trước bạ phải nộp (đồng): 0

(Viết bằng chữ: Không đồng)

Nộp theo chương 757 loại khoản hạng mục tiểu mục 2801

3. Địa điểm nộp:

Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Chi nhánh Nam Đồng Nai ; Ngân hàng Đầu Tư và Phát Triển chi nhánh Đồng Nai

4. Thời hạn nộp tiền: Chậm nhất là ngày 29 tháng 07 năm 2019. Quá 30 ngày kể từ ngày ký thông báo của cơ quan thuế mà người nộp thuế chưa nộp thì mỗi ngày chậm nộp phải trả tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế.

5. Trường hợp miễn nộp lệ phí trước bạ: Nhà, đất nhận thừa kế hoặc là quà tặng giữa: Vợ với chồng; cha đẻ, mẹ đẻ với con đẻ; cha nuôi, mẹ nuôi với con nuôi; cha chồng, mẹ chồng với con dâu; cha vợ, mẹ vợ với con rể; ông nội, bà nội với cháu nội; ông ngoại, bà ngoại với cháu ngoại; anh, chị, em ruột với nhau nay được CQNN có thẩm quyền cấp GCN quyền SDD, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. (Khoản 10, Điều 09, Nghị định 140/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016)

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với CCT Huyện Long Thành theo số điện thoại: 0251.3844280, địa chỉ: Đường Nguyễn Đức Cảnh, khu Phước Hải, TT Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

CCT Huyện Long Thành thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

**NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO
NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ**

_____ ngày _____ tháng _____ năm _____

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ
và đóng dấu (nếu có))



PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Văn Mai

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Ký bởi: Phó chi cục trưởng

Lê Văn Mai

Email:

lvmai.don@gdt.gov.vn

Cơ quan: Tổng cục Thuế,
Cục Thuế tỉnh Đồng Nai,
Bộ Tài chính

Ngày ký: 02.07.2019

20:40:18 +07:00

IV. PHÂN TÍNH TIỀN CHẠM NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ (dành cho cơ quan thu tiền):

1. Số ngày chậm nộp lệ phí trước bạ so với thông báo của cơ quan thuế: _____

2. Số tiền chậm nộp lệ phí trước bạ (đồng): _____

Viết bằng chữ: _____

_____ ngày _____ tháng _____ năm _____

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU TIỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Dặng Ngọc Hải Yến

Số: 7400082241906796

Đồng Nai, ngày 19 tháng 06 năm 2019



BIÊN NHẬN HỒ SƠ

Đã tiếp nhận hồ sơ của ông(bà): **TRẦN DUY CHỨC TC TRẦN DUY LẬP - TRANG 4 - CẨM ĐƯỜNG**

Đơn vị:

Địa chỉ: Xã Cẩm Đường, Huyện Long Thành, Đồng Nai

Số điện thoại: 0769722519

Nội dung yêu cầu giải quyết: 12. Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng.

Nội dung hồ sơ:

1. Số lượng hồ sơ: 1 (bộ)
2. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 10 ngày.
3. Thời gian nhận hồ sơ: 08 giờ 46 phút, ngày 19 tháng 06 năm 2019
4. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 03/07/2019
5. Đăng ký nhận kết quả tại:
6. Thời gian trả kết quả giải quyết trường hợp hồ sơ bổ sung:

Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số:..... Số thứ tự:.....

NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Thanh Xuân

Để phản ánh, kiến nghị về tình trạng tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, đề nghị Ông (Bà) liên hệ Tổng đài Dịch vụ công tỉnh: (0251) 1022

Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo biên nhận hồ sơ này và CMND. Đối với cá nhân đại diện doanh nghiệp/tổ chức phải có giấy giới thiệu hoặc giấy ủy quyền của đơn vị.

Đối với những hồ sơ có thu phí, đề nghị Ông (Bà) vui lòng đóng phí trước khi nhận kết quả.

Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
Phí dịch vụ	HS/Thửa /Giấy	1	302,050	302,050
Số giấy tăng thêm	Giấy	0	19,000	0
Số thửa tăng thêm	Thửa	0	1,400	0
Thuế GTGT 10%				30,205
Phí, lệ phí	Giấy	0	14,000	0
Tổng chi phí dịch vụ				332,255

UBND HUYỆN LONG THÀNH
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Số: 7400082241906796



Liên 2: Công chức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 19 tháng 06 năm 2019

BIÊN NHẬN HỒ SƠ

Đã tiếp nhận hồ sơ của ông(bà): **TRẦN DUY CHỨC TC TRẦN DUY LẬP - TRANG 4 - CẨM ĐƯỜNG**

Đơn vị:

Địa chỉ: Xã Cẩm Đường, Huyện Long Thành, Đồng Nai

Số điện thoại: 0769722519

Nội dung yêu cầu giải quyết: 12. Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng.

Nội dung hồ sơ:

1. Thành phần hồ sơ, yêu cầu và số lượng mỗi loại giấy tờ gồm có:

STT	Tên giấy tờ, tài liệu	Bản chính	Bản sao
1	Tờ khai thuế thu nhập cá nhân	1	0
2	Đơn biến động	1	0
3	Hợp đồng chuyển nhượng	2	0
4	Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp	1	0
5	Tờ khai lệ phí trước bạ nhà, đất (Mẫu số 01/LPTB ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT- BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính)	1	0

2. Số lượng hồ sơ: 1 (bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 10 ngày.

4. Thời gian nhận hồ sơ: 08 giờ 46 phút, ngày 19 tháng 06 năm 2019

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 03/07/2019

6. Đăng ký nhận kết quả tại:

7. Thời gian trả kết quả giải quyết trường hợp hồ sơ bổ sung:

Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số:..... Số thứ tự:.....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Duy Lập

NGƯỜI NHẬN KẾT QUẢ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Duy Lập
Thời gian nhận thực tế:.....giờ.....phút,
Ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Thanh Xuân

CỤC THUẾ TỈNH ĐỒNG NAI
CCT HUYỆN LONG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: LTB1971315-TK0020474/TB-CCT

Long Thành, ngày 30 tháng 06 năm 2019

THÔNG BÁO

Nộp thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân chuyển nhượng bất động sản

Kính gửi: Ông/Bà/Tổ chức **Trần Duy Chúc**

Mã số thuế: **3602831776**

Địa chỉ: **Tổ 3, ấp Suối Quýt, Xã Cẩm Đường, Huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ hồ sơ và phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số: 8915 ngày 25/06/2019 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất và tờ khai thuế thu nhập cá nhân của ông (bà) Trần Duy Chúc, CCT Huyện Long Thành tính thuế và thông báo số tiền thuế thu nhập cá nhân ông (bà) phải nộp

I. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN

1. Thửa đất số: **140**

Tờ bản đồ số: **17**

Số nhà, đường phố: **Cẩm Đường**

Phường/xã: **Xã Cẩm Đường**

Quận/huyện: **Huyện Long Thành**

Tỉnh/thành phố: **Đồng Nai**

2. Loại đất: **Đất ở nông thôn; Đất trồng cây lâu năm**

3. Loại đường/ khu vực:

- Đường vào KDC Suối Quýt (ngã 3 Suối Quýt đến ranh Hồ Cầu Mới - xã Cẩm Đường) - Đường vào KDC Suối Quýt (ngã 3 Suối Quýt đến ranh Hồ Cầu Mới - xã Cẩm Đường)
- Đất trồng cây lâu năm - Các xã: An Phước, Tam An, Long Đức, Lộc An, Long An, Long Phước, Phước Thái, Phước Bình, Bình Sơn, Suối Trầu, Cẩm Đường

4. Vị trí (1, 2, 3, 4...):

- Vị trí 4

- Vị trí 4

5. Cấp nhà, loại nhà:

6. Hạng nhà:

7. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:

8. Diện tích nhà, đơn giá một mét sàn nhà, giá trị nhà

8.1. Diện tích (m2):

8.2. Đơn giá (đồng/m2):

8.3. Tổng giá trị nhà (đồng):

9. Diện tích đất, đơn giá một mét vuông đất, giá trị đất

Loại đất [9.1]	Diện tích [9.2]	Đơn giá [9.3]	Giá trị đất [9.4 = 9.2 x 9.3]
Đất ở nông thôn	300	256.000	76.800.000
Đất trồng cây lâu năm	1.369	175.000	239.575.000
Tổng cộng [9.5]	1.669		316.375.000

II. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Căn cứ xác định số thuế phải nộp:

1.1. Giá chuyển nhượng bất động sản: 0 đồng [A1]

1.2. Giá đất, giá tính lệ phí trước bạ nhà do UBND tỉnh quy định: 316.375.000 đồng [A2]

1.3. Thu nhập miễn thuế: 316.375.000 đồng [A3]

(Đối với cá nhân được miễn thuế theo Điều 4 Luật Thuế TNCN): Chuyển nhượng bất động sản giữa cha đẻ, mẹ đẻ với con đẻ; Chuyển nhượng bất động sản giữa cha đẻ, mẹ đẻ với con đẻ

2. Cách xác định số thuế phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản

- Trường hợp 1: [A1] > [A2]

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = ([A1]-[A3]) x 2% = x2%

- Trường hợp 2: [A1] < [A2]

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = ([A2]-[A3]) x 2% = 0 x2%

3. Cách xác định số thuế phải nộp với thừa kế, quà tặng là bất động sản

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = ([A2]-[A3] - 10.000.000) x 10% = x10%

4. Số tiền thuế TNCN phải nộp: 0 đồng

(Bằng chữ: Không đồng)

Nộp theo chương 757; tiêu mục 1006

Số thuế phải nộp của các đồng chủ sở hữu (nếu có):

Đơn vị: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Số thuế phải nộp
-----	-----------	------------	------------------

5. Địa điểm nộp thuế

Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Chi nhánh Nam Đồng Nai ; Ngân hàng Đầu Tư và Phát Triển chi nhánh Đồng Nai

6. Thời hạn nộp tiền chậm nhất không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo thuế.

Quá thời hạn nêu trên nếu ông (bà) chưa nộp đủ số tiền thuế theo thông báo này vào Ngân sách Nhà nước thì ông (bà) phải chịu nộp tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với CCT Huyện Long Thành theo số điện thoại: 0251.3844280, địa chỉ: Đường Nguyễn Đức Cảnh, khu Phước Hải, TT Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Cơ quan thuế thông báo để Ông/Bà được biết và thực hiện./

NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO NỘP TIỀN

____ Ngày ____ tháng ____ năm ____

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Đình Tuấn



PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Văn Mai

KT. CHI CỤC TRƯỞNG

PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Ký bởi: Phó chi cục trưởng

Lê Văn Mai

Email:

lvmai.don@gdt.gov.vn

Cơ quan: Tổng cục Thuế,

Cục Thuế tỉnh Đồng Nai,

Bộ Tài chính

Ngày ký: 02.07.2019

20:40:02 +07:00